

Tại sao phần lớn kinh sách là câu chuyện đối thoại và chuyện kể?

ISSN: 2734-9195 09:57 23/09/2025

Kinh sách không nhằm biến con người thành nhà lý luận, mà hướng họ thành người thực hành, biết chuyển hóa khổ đau và kiến tạo an lạc ngay trong đời sống thường nhật.

Tóm tắt

Một đặc điểm nổi bật của kinh điển Phật giáo là đa phần được ghi chép dưới hình thức đối thoại và chuyện kể, thay vì những hệ thống luận thuyết triết học khô khan. Bài viết phân tích nguyên nhân lịch sử - văn hóa (truyền thống khẩu truyền), phương pháp giáo hóa của đức Phật (xuất phát từ đời sống và khổ đau cụ thể), cũng như tác dụng thực tiễn của hình thức này (dễ nhớ, dễ hiểu, dễ hành trì). Qua đó, khẳng định bản chất của kinh sách là công cụ thực hành để chuyển hóa khổ đau, chứ không phải là đối tượng của những suy luận siêu hình.

Từ khóa: Kinh điển Phật giáo; đối thoại; chuyện kể; thực hành; truyền thống khẩu truyền.

Đặt vấn đề

Trong khi các truyền thống triết học cổ đại thường hệ thống hóa tư tưởng thành các bộ luận, thì kinh sách Phật giáo lại mang hình thức đặc biệt: những câu chuyện sinh động, những cuộc đối thoại giữa đức Phật và con người trong đời sống thường nhật. Điều này đôi khi làm cho người mới tiếp cận Phật học lầm tưởng rằng kinh điển “thiếu tính triết lý”. Ngược lại, chính đây là phương pháp hoằng pháp hữu hiệu, phản ánh tinh thần “phật pháp tại thế gian, bất ly thế gian giác”.

Truyền thống khẩu truyền và ngôn ngữ gần gũi



(Ảnh: Internet)

Trong bối cảnh Ấn Độ cổ đại, chữ viết chưa phổ biến, việc lưu giữ giáo pháp dựa chủ yếu vào tụng đọc tập thể. Hình thức đối thoại - hỏi đáp giúp tăng khả năng ghi nhớ, đồng thời tạo điều kiện để tăng đoàn và cư sĩ có thể dễ dàng truyền tụng.

Các bộ kinh lớn như Trường Bộ kinh (Dīgha Nikāya) hay Tăng Chi Bộ kinh (Anguttara Nikāya) đều thể hiện rõ đặc trưng lặp lại nhiều lần, như một kỹ thuật ghi nhớ tập thể.

Giáo pháp khởi đi từ thực tiễn đời sống

Đức Phật không xây dựng hệ thống triết học siêu hình, mà xuất phát từ khổ đau cụ thể của con người. Trong Tương Ưng Bộ kinh (Saṃyutta Nikāya), nhiều bài kinh mở đầu bằng những tình huống đời sống: Một người mẹ mất con, một nông dân lo toan mùa màng, một thanh niên chất vấn về sinh tử.

Những câu trả lời của đức Phật từ đó trở thành giáo pháp. Như vậy, kinh điển chính là “cẩm nang đời sống” chứ không phải “triết luận trừu tượng”.

Câu chuyện như phương tiện thiện xảo

Lời dạy đi thẳng vào tâm trí khi gắn liền với câu chuyện cụ thể. Trong Kinh Pháp Cú (Dhammapada), nhiều bài kệ gắn liền với những tích truyện minh họa cho nhân quả, giới - định - tuệ.

Ví dụ: Kệ số 1 - “Tâm dẫn đầu các pháp, tâm làm chủ, tâm tạo tác” - được soi sáng bởi câu chuyện về vị tỳ kheo buông lung tâm ý, nhấn mạnh tầm quan

trọng của việc điều phục tâm. Chính nhờ câu chuyện, chân lý trở nên dễ nhớ, dễ cảm nhận và dễ hành trì.

Kinh sách như tấm gương tự soi

Các cuộc đối thoại trong kinh vừa là bài học, vừa là tấm gương để người đọc tự phản tỉnh. Trong Kinh Trung Bộ (Majjhima Nikāya), thanh niên Subha thưa hỏi đức Phật về sự khác biệt giữa bậc chân tu và kẻ hưởng lạc. Câu trả lời không chỉ dành cho Subha, mà còn dành cho tất cả ai đang tìm kiếm ý nghĩa đời sống. Như vậy, đọc kinh là đọc chính mình, không phải để tranh luận suông.

Tinh thần thực hành hơn lý thuyết

Đức Phật từng dạy: Giáo pháp chỉ như chiếc bè để qua sông, không phải để gánh trên vai (Kinh Trung Bộ, Alagaddūpama Sutta - Kinh Ví dụ con rắn và chiếc bè). Bản chất kinh sách là phương tiện hướng dẫn thực hành, không phải đối tượng để phân tích rườm rà. Người học Phật cần hiểu tinh thần này để tránh biến kinh điển thành lý thuyết xa rời cuộc sống.

Kết luận

Việc phần lớn kinh sách Phật giáo mang hình thức đối thoại và chuyện kể không phải là sự “thiếu tính triết học”, mà là minh chứng cho tinh thần nhập thế và tính thiết thực của giáo pháp.

Kinh sách không nhằm biến con người thành nhà lý luận, mà hướng họ thành người thực hành, biết chuyển hóa khổ đau và kiến tạo an lạc ngay trong đời sống thường nhật.

Đọc kinh không phải để “tìm sự huyền bí cao siêu”, mà để “sống cho tỉnh thức, hành trì để giải thoát”.

Tác giả: **Nguyễn Huy Du**

Tài liệu tham khảo:

- 1] Kinh Pháp Cú (Dhammapada), bản dịch Thích Minh Châu, NXB Tôn giáo.
- 2] Trường Bộ Kinh (Dīgha Nikāya), bản dịch Thích Minh Châu, NXB Tôn giáo.
- 3] Tăng Chi Bộ Kinh (Aṅguttara Nikāya), bản dịch Thích Minh Châu, NXB Tôn giáo.

4] Tương Ưng Bộ Kinh (Saṃyutta Nikāya), bản dịch Thích Minh Châu, NXB Tôn giáo.

5] Kinh Trung Bộ (Majjhima Nikāya), bản dịch Thích Minh Châu, NXB Tôn giáo.